

Số: /KH-STNMT

Đắk Lắk, ngày tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022;

- Kế hoạch số 132/KHPPH-TCTĐA06/CPTW-TCTĐA06/CPHT ngày 28/8/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ và Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk về phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Đắk Lắk;

- Chỉ thị số 10/CT-UBND tỉnh ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023 và những năm tiếp theo;

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được các mục tiêu được giao trong Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 và Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk;

- Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Đề án.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch cần bám sát Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Các chỉ tiêu, nội dung phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan và các đơn vị trực thuộc Sở, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Xác định cụ thể các nhiệm vụ để phân công các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả; kịp thời kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện theo đúng yêu cầu tiến độ góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

III. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Căn cứ mục tiêu, giải pháp được xác định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022, Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

2. Căn cứ nhiệm vụ, thời hạn thực hiện và trách nhiệm được phân công (*theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này*), các Phòng, đơn vị được giao chủ trì tập trung, chủ động phối hợp với các Phòng, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các phòng, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, rà soát nguồn kinh phí triển khai thực hiện gửi về phòng Kế hoạch tài chính để tổng hợp tham mưu thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chủ động và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch này.

2. Giao Văn phòng Đăng ký đất đai

Là đơn vị đầu mối, phối hợp với Văn phòng Sở, Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 của Sở đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc và các đơn vị khác có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo UBND tỉnh, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh (qua Công an tỉnh) theo quy định.

3. Giao Văn phòng Sở

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện thống kê, đánh giá hiệu quả việc sử dụng Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử, việc giải quyết thủ tục hành chính, việc số hóa hồ sơ giải quyết TTHC của cơ quan, định kỳ hằng tháng tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Tham mưu, đề xuất bố trí đủ nguồn kinh phí để đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024, yêu cầu Trưởng các Phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Đăng ký đất đai để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để B/c);
- Công an tỉnh (để B/c);
- Tổ Đề án 06 tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- UBND các huyện, TX.Buôn Hồ, TP.BMT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hoàng